

KIỂM ĐỊNH VÙNG 1.300

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Hàng không cuối năm 2024

Nhu cầu du lịch và vận chuyển hàng hóa tiếp tục hồi phục - tăng trưởng trở lại sau đại dịch, trong đó lượng khách quốc tế tăng mạnh. Đồng thời, các doanh nghiệp hàng không ngày càng mở rộng các đường bay mới, đặc biệt là các điểm đến quốc tế, giúp thúc đẩy kết nối và tăng cường giao thương.

Các chính sách hỗ trợ của chính phủ như giảm thuế, hỗ trợ tài chính và chính sách thị thực mới góp phần tiết kiệm chi phí, hỗ trợ cải thiện biên lợi nhuận các doanh nghiệp.

Chi phí nhiên liệu chiếm 25%-28% chi phí khai thác của các hãng hàng không. Kỳ vọng giá dầu giữ ở mức ổn định sẽ không gây áp lực lớn lên biên lợi nhuận của ngành.

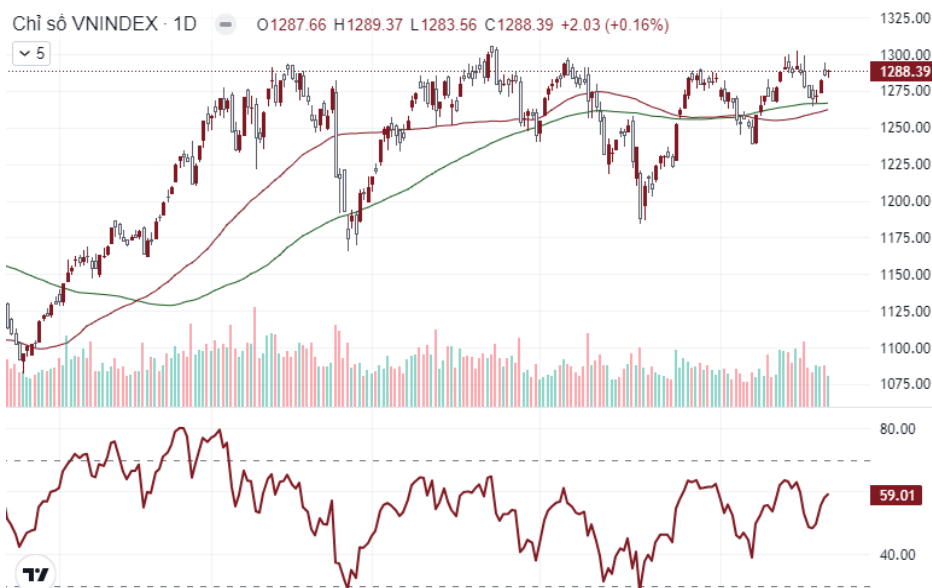
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 2,03 điểm trong phiên 11/10 kết phiên ở mức 1.288,39 điểm. Thanh khoản giảm 26,16% so với phiên giao dịch ngày 10/10. Khối ngoại quay lại bán ròng gần 318 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.280-1.295 điểm trong phiên giao dịch ngày 14/10. Giữ được hỗ trợ 1.280-1.285 điểm đi kèm với hoạt động mua giá thấp giúp VN-Index tăng khả năng kiểm định vùng 1.300 điểm. Mặc dù tín hiệu tăng trưởng vẫn được duy trì qua các đường trung bình động MA20 và MA50, nhưng rủi ro vẫn còn hiện hữu trong môi trường thanh khoản thấp. Thị trường có khả năng gặp áp lực điều chỉnh khi tiến vào vùng kháng cự 1.290-1.300 điểm. Vùng hỗ trợ chủ đạo trong phiên và cho các vị thế mua ngắn hạn là 1.280 điểm.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	59,01	50,77	1.281,52	1.276,85	1.262,19	1.266,57
Hành động	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

VJC

Khuyến nghị: **Mua**TP: **117.000 VND** | UPSIDE: **+8%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT nên tập trung ưu tiên vào các nhóm ngành có tiềm năng trong giai đoạn cuối năm như bán lẻ, chứng khoán, ngân hàng, đầu tư công, bất động sản khu công nghiệp,... để đón đầu sự dịch chuyển dòng tiền. Các vị thế mới nên được mở khi có tín hiệu vận động lực cầu rõ nét hơn.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.288,39	0,16
KLCP (triệu CP)	531,74	-26,16
GTGD (tỷ VND)	13.219	-28,43
Khớp lệnh	11.955	-30,43
Thỏa thuận	1.263,8	-1,77
HNX-Index		
Đóng cửa	231,37	0,03
KLCP (triệu CP)	47,67	-7,91
GTGD (tỷ VND)	789,47	-15,88
UPCoM		
Đóng cửa	92,60	0.03
KLCP (triệu CP)	48,06	-40,86
GTGD (tỷ VND)	745,8	-52,33

Diễn biến TTCK Mỹ: S&P 500 và Dow Jones tăng mạnh lên mức cao mới vào thứ Sáu và khép lại một tuần chiến thắng khi các ông lớn ngân hàng mở ra khởi đầu đầy hứa hẹn cho mùa báo cáo thu nhập quý 3. Chỉ số chung tăng 0,61% để kết thúc ở mức 5.815,03, trong khi Dow tăng 409,74 điểm, hay 0,97%, để kết thúc ở mức 42.863,86. Cả hai chỉ số trung bình đều đạt mức cao kỷ lục mới và đóng cửa ở mức kỷ lục. Nasdaq tăng 0,33% để kết thúc ở mức 18.342,94 và thấp hơn mức cao kỷ lục chưa đến 2%.

Thế giới: Hãng tin CNN cho hay công ty mẹ Seven & I Holdings của chuỗi siêu thị 7-Eleven trong báo cáo tài chính mới nhất đã tuyên bố đóng cửa 444 chi nhánh vì doanh số giảm, lượng khách đi xuống, áp lực lạm phát và đặc biệt là lượng người mua thuốc lá giảm. Tuy nhiên theo các chuyên gia, mô hình kinh doanh dẫn lỗi thời của 7-Eleven mới là nguyên nhân chính khi nhiều người đến đây không phải vì hết thứ gì hay cần mua gấp thực phẩm gì mà chỉ để giải trí, thư giãn trong lúc bơm xăng hoặc đơn giản là để mua thứ gì đó không quan trọng. Hiện 7-Eleven có hơn 13.000 cửa hàng trên toàn nước Mỹ, Canada và Mexico, qua đó giữ ngôi vị chuỗi siêu thị tiện lợi lớn nhất thế giới. Bởi vậy việc đóng cửa này chỉ chiếm 3% tổng số chi nhánh. Tuy nhiên thông tin này cũng gây lo lắng cho thị trường bởi trong báo cáo tài chính, Seven & I Holdings thừa nhận nền kinh tế Mỹ dù đang phục hồi mạnh mẽ nhưng người tiêu dùng lại vẫn hạn chế chi tiêu do lạm phát dai dẳng, lãi suất cao còn cơ hội việc làm thì xấu đi.

Việt Nam: Ngân hàng HSBC mới đây nâng dự báo về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong năm 2024 lên 7%, tăng so với dự báo trước đó là 6,5%. Theo HSBC, Việt Nam đã ghi nhận được mức tăng trưởng mạnh mẽ hơn so với kỳ vọng trong quý III, với GDP tăng 7,4% so với cùng kỳ năm 2023. Báo cáo mới của HSBC tiến hành điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2024 của Việt Nam sau khi Tổng cục Thống kê công bố về GDP quý III tăng trưởng, bất chấp tác động của cơn bão Yagi trong tháng 9 qua. Theo HSBC, kết quả trên mạnh mẽ hơn kỳ vọng vì vượt dự báo của ngân hàng này. Việc HSBC nâng dự báo tăng trưởng GDP năm 2024 của Việt Nam lên 7% cũng chính là mức dự báo tăng trưởng cao nhất mà một tổ chức tài chính quốc tế đưa ra với nền kinh tế của nước ta trong năm nay. Trước đó, ADB giữ nguyên dự báo về GDP của Việt Nam năm 2024 là 6%, World Bank nâng dự báo lên 6,1%. Trong khi đó, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và UOB đều nâng dự báo lên mức mới, lần lượt là 6,1% và 6,4%.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm xuống mức 24.820.

Vàng: Vàng tăng trên 2.655 USD/ounce vào thứ sáu, mở rộng mức tăng từ phiên trước khi các nhà giao dịch tiếp tục đánh giá định hướng chính sách của Cục Dự trữ Liên bang sau dữ liệu kinh tế hỗn hợp. Lạm phát tiêu đề của Hoa Kỳ chậm lại ít hơn dự kiến vào tháng 9, trong khi lạm phát cơ bản tăng nhiều hơn dự báo, ngăn chặn tiến trình gần đây hướng tới việc giảm áp lực giá.

MWG & VPB: Ngày 11/10/2024, Ngân hàng số Cake by VPBank (Cake) và Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động ký kết hợp tác cung cấp sản phẩm vay tiêu dùng trực tuyến. Hợp tác này giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận nguồn hỗ trợ tài chính uy tín khi mua sắm tại Thế Giới Di Động và Điện máy Xanh, với quy trình tinh gọn, nhanh chóng nhờ ứng dụng công nghệ tiên tiến. Cake là ngân hàng số đầu tiên hợp tác với Thế Giới Di Động để mang đến cho khách hàng giải pháp vay vốn 100% số hóa, giải ngân nhanh chỉ trong vài phút. Trên nền tảng công nghệ số, Cake đã ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào quy trình xử lý tự động để tối ưu hóa quy trình duyệt vay, từ đó rút ngắn thời gian đăng ký, phê duyệt và giải ngân chỉ từ 2-5 phút. Với lợi thế về mặt công nghệ của Cake và hạ tầng dịch vụ của Thế Giới Di Động, việc hợp tác này không chỉ đem đến cho thị trường thêm sự lựa chọn và tiện ích tiêu dùng, mà còn mở ra một hành trình số hóa tối ưu cho khách hàng - từ nhu cầu về sản phẩm thiết bị số đến giải pháp về tài chính số.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.815,03	0,61	21,91
DJIA	42.863,86	0,97	13,73
Nasdaq	18.342,94	0,33	22,19
Shanghai	3.217,74	-2,55	8,16
Hang Seng	21.251,98	-	24,66

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.657,00	0,93	28,82
Dầu WTI	75,56	-0,16	5,46
Dầu Brent	79,04	-0,19	2,60
Than	149,90	1,97	2,39
Đồng	4,4460	0,86	14,57
Quặng sắt	106,44	-0,08	-21,95
Thép	478,27	0,41	-13,24

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	102,92	0,03	1,52
USD/JPY	149,09	0,27	5,69
USD/CNY	7,0672	-0,23	-0,81
EUR/USD	1,0935	0,02	-0,92
GBP/USD	1,3064	0,03	2,63

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	678,05	43,60	3,44
VRE	244,09	19,00	2,98
POW	113,27	12,60	-2,33
HAH	321,07	43,30	3,22
NTL	108,94	22,00	1,85

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	678,05	43,60	3,44
MWG	644,16	64,50	-0,77
MSN	554,40	81,10	1,38
FPT	537,68	139,60	-1,48
VPB	454,42	20,70	0,73

VJC

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (11/10/2024)	108.900
Giá mục tiêu	117.000
Tiềm năng tăng trưởng	8%–10%
Vùng mua	106.500–108.500
Ngưỡng cắt lỗ	<102.200

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 1H 2024: VJC ghi nhận doanh thu thuần 34.015 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ. LNST đạt 1.117 tỷ đồng, tăng 8,2 lần so với cùng kỳ năm 2023. Doanh nghiệp này đã đạt 52% mục tiêu doanh thu và vượt 3% mục tiêu lợi nhuận.

Mua thêm tàu bay: Trước nhu cầu đi lại ngày càng gia tăng. Trong những tháng cuối năm, theo kế hoạch, Vietjet sẽ đón 10 tàu bay mới hiện đại. Các tàu bay mới về sẽ ngay lập tức được đưa vào khai thác, phục vụ nhu cầu trong dịp cao điểm lễ hội cuối năm, Tết Nguyên đán, ... Ngoài ra, Vietjet có các đơn đặt hàng tàu bay lớn với các nhà sản xuất Airbus và cả Boeing, với tổng cộng 420 tàu bay giao đến năm 2028

Mô hình kinh doanh hiệu quả: VJC là thương hiệu hàng không nổi tiếng top đầu nước ta, nổi bật với mô hình hàng không giá rẻ, lịch sự, an toàn, giúp thu hút nhiều khách hàng, đặc biệt là trong phân khúc du lịch.

Tiếp tục hiện đại hóa đội tàu: Ngày 23/9 VJC và tập đoàn Kỹ thuật Hàng không Vũ trụ Honeywell (Mỹ) vừa trao thỏa thuận hợp tác trị giá 1,1 tỷ USD về cung cấp các thiết bị điện tử và dịch vụ kỹ thuật hàng không cho đội tàu bay hiện đại, tiết kiệm nhiên liệu của hãng. Góp phần cải thiện doanh thu trong tương lai

Mở rộng mạng lưới: VJC không ngừng mở rộng các tuyến bay, cả trong nước và quốc tế, tăng cường khả năng cạnh tranh. Đồng thời, công ty đang nhắm đến nhiều thị trường quốc tế, đặc biệt là các nước châu Á, nơi có nhu cầu du lịch cao. Điều này không chỉ mở rộng kết nối quốc tế và nội địa mà còn tạo cơ hội tăng trưởng doanh thu và mở rộng thị phần, đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của hãng trên thị trường hàng không.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Du lịch và giải trí
Biến động giá 1Y	97.600-118.800
KLGDBQ 10D (CP)	868.300
Vốn hóa (tỷ đồng)	58.981,47
BVPS	30.451
P/E (lần)	54,01
P/B (lần)	3,45
EPS (VND)	2.016,40
SL CPLH (triệu CP)	541,61
Tỷ lệ free-float (%)	55,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	13,55
ROA (%)	1,29
ROE (%)	6,90

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VJC giữ được các mốc MA ngắn và dài hạn, đồng thời các đường chỉ báo RSI, MFI cho tín hiệu mua tuy nhiên đã bắt đầu tiến về vùng quá mua. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	73,83	Mua
MFI	65,28	Mua
MA10	105,64	Mua
MA20	105,28	Mua
MA50	104,19	Mua
MA100	104,63	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	DBC	Theo dõi	27,0-28,0			32.200	26.100			
2	TCB	Theo dõi	24,2-24,6			26.600	23.200			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			16,3%
2	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			1,0%
3	VGT	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000			0,7%
4	QNS	Nắm giữ	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000			2,9%
5	GMD	Nắm giữ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000			-1,8%
6	SAB	Nắm giữ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800			0,0%
7	VHM	Nắm giữ	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100			1,6%
8	GAS	Nắm giữ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600			0,8%
9	PAN	Nắm giữ	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300			6,1%
10	PVD	Nắm giữ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500			0,9%
11	HAH	Nắm giữ	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100			6,9%
12	HSG	Nắm giữ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700			0,5%
13	DCM	Nắm giữ	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300			0,9%
14	VHC	Nắm giữ	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000			2,1%
15	VGC	Nắm giữ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000			0,8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN TỪ THÁNG 9

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
2	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%
3	NT2	Chốt lời	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300	26/9/24	20.250	3,8%
4	HDG	Chốt lời	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200	26/9/24	29.350	7,7%
5	VPB	Chốt lời	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800	27/9/24	20.100	11,4%
6	VCG	Chốt lời	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500	27/9/24	19.100	4,9%
7	GVR	Chốt lời	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000	27/9/24	36.650	5,5%
8	HVN	Chốt lời	20,4-21,8	25/9/2024	21.400	25.200	19.500	30/9/24	21.500	0,5%
9	PCI	Chốt lời	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900	01/10/24	29.200	3,5%
10	CTG	Chốt lời	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600	01/10/24	37.100	6,6%
11	DGW	Chốt lời	46,0-47,0	16/8/2024	45.200	51.300	42.200	02/10/24	47.300	4,6%
12	DXG	Chốt lời	15,8-16,3	27/9/2024	16.300	17.800	15.300	02/10/24	16.600	1,6%
13	MWG	Chốt lời	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500	03/10/24	67.400	6,1%
14	POW	Chốt lời	12,7-13,0	25/9/2024	12.700	14.800	12.300	03/10/24	13.300	4,7%
15	DGC	Chốt lời	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000	04/10/24	114.700	3,9%
16	BCM	Cắt lỗ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750	04/10/24	69.500	-2,4%
17	PNJ	Cắt lỗ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000	04/10/24	97.300	-0,6%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.